ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 14016 /KH-UBND	*Khánh Hòa, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Phát động Phong trào thi đua "Mỗi xã, phường, đặc khu có mô hình hay, cách làm hiệu quả, phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở", giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

Căn cứ Chương trình hành động số 22-CTr/TU, ngày 19/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch số 8235/KH-UBND ngày 26/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam;

Theo báo cáo, đề xuất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 8551/SVHTTDL-VLVHGĐ ngày 02/11/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động Phong trào thi đua "Mỗi xã, phường, đặc khu có mô hình hay, cách làm hiệu quả, phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở" trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình hành động số 22-CTr/TU và các kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa thành phong trào thi đua cụ thể, thiết thực, có sản phẩm và kết quả rõ ràng tại từng xã, phường, đặc khu.

- Phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, từng bước đưa các thiết chế đã được đầu tư trở thành không gian sinh hoạt văn hóa, thể thao, học tập và sinh hoạt cộng đồng thường xuyên, thiết thực, gần dân, phục vụ Nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đảm bảo 90% thiết chế văn hóa cấp xã, thể thao cơ sở được khai thác, phát huy hiệu quả.

- Khuyến khích chính quyền cấp xã chủ động đổi mới phương thức quản lý, khai thác, tổ chức hoạt động; phát huy tính sáng tạo của cộng đồng dân cư, các tổ chức chính trị - xã hội, trường học, doanh nghiệp, hợp tác xã, câu lạc bộ, đội, nhóm và Nhân dân trong xây dựng các mô hình văn hóa, thể thao phù hợp với đặc điểm

từng địa bàn.

- Góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe Nhân dân; gắn phát triển văn hóa với chuyển đổi số, giáo dục, phát triển du lịch, bảo tồn di sản, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, không chạy theo thành tích; không lấy việc đầu tư nhiều kinh phí, xây dựng nhiều công trình hoặc mua sắm nhiều trang thiết bị làm thước đo chủ yếu.

- Xác định rõ mục tiêu, nội dung, tiêu chí, mô hình, cách làm, sản phẩm và kết quả cụ thể; bảo đảm 100% xã, phường, đặc khu xây dựng và triển khai ít nhất 01 mô hình hay, cách làm hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân, phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở và có khả năng duy trì, nhân rộng.

- Lấy hiệu quả khai thác thiết chế, mức độ tham gia và hưởng lợi thực tế của người dân, chất lượng hoạt động, tính bền vững và khả năng nhân rộng làm căn cứ chủ yếu để đánh giá. Kết quả thực hiện Phong trào phải được lượng hóa bằng số liệu, sản phẩm và minh chứng; tăng cường kiểm tra thực tế, hậu kiểm, lấy ý kiến người dân và các đối tượng trực tiếp tham gia.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Phong trào được triển khai trên phạm vi toàn tỉnh, tập trung tại các xã, phường, đặc khu.

2. Đối tượng

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu là chủ thể trực tiếp đăng ký, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về mô hình.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan, đơn vị; trường học; doanh nghiệp; hợp tác xã; tổ chức, cá nhân; các câu lạc bộ, đội, nhóm và Nhân dân trên địa bàn.

3. Thời gian

Phong trào thực hiện từ năm 2026 đến hết năm 2030, chia thành 03 giai đoạn:

- **Từ nay đến Quý I/năm 2027:** Phát động; rà soát hiện trạng; xác định lựa chọn, đăng ký và triển khai thực hiện mô hình thí điểm.

- **Quý II/năm 2027 đến năm 2029:** Tổ chức đánh giá, hoàn thiện, công nhận và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

- **Năm 2030:** Tổng kết Phong trào, đánh giá kết quả giai đoạn 2026 - 2030; biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình tiêu biểu.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua rà soát, khai thác và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao

Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức rà soát toàn bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn; đánh giá hiện trạng, công năng, đơn vị quản lý, tần suất sử dụng, nội dung hoạt động, đối tượng phục vụ, số người tham gia, trang thiết bị, nguồn lực và những khó khăn, hạn chế.

Trên cơ sở đó, xây dựng lựa chọn thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở để triển khai phương án khai thác, sử dụng phù hợp; ưu tiên cải tạo, sắp xếp, kết nối, sử dụng chung và đa chức năng các thiết chế hiện có; khắc phục tình trạng công trình được đầu tư nhưng hoạt động chưa thường xuyên, chưa phát huy hết công năng hoặc chưa đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

2. Thi đua xây dựng ít nhất 01 mô hình hay, cách làm hiệu quả tại mỗi xã, phường, đặc khu

Mỗi xã, phường, đặc khu lựa chọn ít nhất 01 vấn đề thực tiễn cần giải quyết, hạn chế cần khắc phục hoặc tiềm năng, lợi thế cần phát huy để xây dựng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quản lý, khai thác và phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Mô hình phải phù hợp với điều kiện thực tế, nhu cầu của Nhân dân, có tính khả thi, tạo ra kết quả cụ thể và có khả năng duy trì, nhân rộng.

Việc lựa chọn mô hình căn cứ vào thực trạng, nhu cầu sử dụng thiết chế và lợi thế của từng địa phương; khuyến khích phát huy văn hóa truyền thống, thể thao quần chúng, cảnh quan, du lịch, cộng đồng dân cư, trường học, doanh nghiệp và các nguồn lực xã hội. Mỗi mô hình xác định rõ đơn vị, cá nhân phụ trách, nội dung, tiến độ, nguồn lực, kết quả cần đạt và có hồ sơ, số liệu, hình ảnh, tài liệu minh chứng.

Mô hình phải bảo đảm phương châm thiết thực, cụ thể, có sản phẩm, có kết quả, có người tham gia và thụ hưởng của Nhân dân đáp ứng nhu cầu văn hóa, thể thao, có khả năng duy trì và nhân rộng; không đăng ký mô hình mang tính hình thức, chỉ tổ chức hoạt động đơn lẻ, theo thời điểm hoặc không xác định được kết quả cụ thể; khuyến khích mô hình tự chủ về tài chính.

3. Thi đua xây dựng không gian văn hóa cộng đồng gắn với việc xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh

Các xã, phường, đặc khu căn cứ điều kiện thực tế, lựa chọn, cải tạo hoặc bố trí không gian phù hợp tại nhà văn hóa, trung tâm văn hóa - thể thao, điểm sinh hoạt cộng đồng, thư viện, trường học, khu dân cư hoặc địa điểm công cộng để xây dựng không gian văn hóa cộng đồng gắn với không gian văn hóa Hồ Chí Minh, tạo môi trường sinh hoạt văn hóa thường xuyên, gần gũi, thiết thực, phục vụ Nhân dân; bảo đảm phương châm: có không gian phù hợp, có nội dung thiết thực, có hoạt động thường xuyên, có người tham gia, có sản phẩm cụ thể và có kết quả được kiểm chứng; lấy mức độ tiếp cận, tham gia và hưởng thụ của Nhân dân làm thước đo hiệu quả.

Không gian được xây dựng phải bảo đảm hài hòa giữa giá trị văn hóa cộng

đồng, bản sắc địa phương gắn với việc "Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh"; phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng và không nhất thiết phải đầu tư xây dựng công trình mới. Khuyến khích tận dụng, cải tạo, sắp xếp hợp lý cơ sở vật chất hiện có, sử dụng linh hoạt các không gian trong nhà và ngoài trời.

4. Thi đua đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, cổ động tại cơ sở

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cổ động tại các thiết chế văn hóa, thể thao và không gian sinh hoạt cộng đồng, góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của Trung ương, của tỉnh và địa phương đến với Nhân dân.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp từng nhóm đối tượng và từng địa bàn; kết hợp tuyên truyền theo chuyên đề, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ, sự kiện quan trọng với tuyên truyền thường xuyên và tuyên truyền đột xuất. Chú trọng giới thiệu lịch sử, văn hóa, truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương; xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao ý thức và trách nhiệm của người dân trong xây dựng cộng đồng.

Phát huy hiệu quả hệ thống bảng tin, pa-nô, áp-phích, khẩu hiệu, tuyên truyền trực quan, tuyên truyền lưu động, nói chuyện chuyên đề và các hình thức phù hợp khác; bảo đảm thông tin được cập nhật thường xuyên, triển khai đồng bộ đến các nhà văn hóa, điểm sinh hoạt thôn, tổ dân phố, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng dân cư.

5. Thi đua phát triển hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng

Tổ chức đa dạng các hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ Nhân dân tại thiết chế văn hóa, thể thao và các không gian sinh hoạt cộng đồng; tạo điều kiện để các tầng lớp Nhân dân, các nhóm tuổi, câu lạc bộ và lực lượng văn nghệ quần chúng tham gia, sáng tạo và thụ hưởng các giá trị văn hóa.

Duy trì, nâng cao chất lượng các hoạt động liên hoan, hội thi, hội diễn, giao lưu, biểu diễn văn nghệ quần chúng; chú trọng các chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ, sự kiện của đất nước, của tỉnh và địa phương. Quan tâm tổ chức hoạt động phù hợp với trẻ em, thanh thiếu niên, người cao tuổi và các nhóm đối tượng khác, bảo đảm tính thường xuyên, thiết thực, an toàn và phù hợp với nhu cầu cộng đồng.

Khuyến khích thành lập, duy trì và nâng cao chất lượng các câu lạc bộ văn nghệ, câu lạc bộ thực hành di sản văn hóa phi vật thể, truyền dạy nghệ thuật truyền thống của địa phương; phát huy vai trò của nghệ nhân, người thực hành, lực lượng văn nghệ nòng cốt và cộng đồng trong bảo tồn, truyền dạy và phát huy giá trị văn hóa. Quan tâm xây dựng các đội, nhóm, câu lạc bộ có chất lượng làm hạt nhân tham gia các chương trình, hội thi, liên hoan do tỉnh tổ chức.

Gắn hoạt động văn hóa, văn nghệ với sinh hoạt thường xuyên tại nhà văn hóa thôn, tổ dân phố; từng bước hình thành mạng lưới câu lạc bộ và lực lượng văn

nghệ quần chúng từ cơ sở đến cấp xã, phường, đặc khu góp phần xây dựng đời sống văn hóa, tăng cường sự gắn kết cộng đồng và phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

6. Thi đua phát triển thể thao quần chúng

Đẩy mạnh thực hiện Phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" trên địa bàn tỉnh. Các xã, phường, đặc khu căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đặc điểm dân cư, nhu cầu tập luyện và thế mạnh của địa phương để phát triển các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng; khuyến khích mỗi người dân lựa chọn ít nhất một hình thức hoặc môn thể thao phù hợp để tập luyện; duy trì, phát triển câu lạc bộ, đội, nhóm thể thao tại khu dân cư, từng bước hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên trong Nhân dân.

Quan tâm tổ chức các hoạt động phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật, công nhân, người lao động và các nhóm dân cư có nhu cầu tập luyện; khuyến khích phát triển các môn thể thao truyền thống phù hợp với văn hóa cộng đồng địa phương. Bố trí thời gian hoạt động phù hợp với điều kiện học tập, lao động và sinh hoạt của Nhân dân, bảo đảm mọi người dân có cơ hội tiếp cận và tham gia hoạt động thể thao phù hợp.

Tổ chức giải thi đấu, hội thao, ngày hội thể thao cộng đồng, giao lưu giữa khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp và câu lạc bộ; kết hợp hoạt động thể thao với các sự kiện văn hóa, lễ hội, ngày lễ, ngày kỷ niệm và hoạt động cộng đồng; bảo đảm thiết thực, an toàn, tiết kiệm, không chạy theo thành tích, quy mô hoặc hình thức; công tác tổ chức tập trung vào số người tham gia, tần suất hoạt động và khả năng duy trì thường xuyên.

7. Thi đua phát triển văn hóa đọc, học tập cộng đồng và giáo dục truyền thống

Phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thư viện, phòng đọc, tủ sách, điểm đọc và không gian văn hóa cộng đồng để hình thành môi trường đọc sách, học tập, trao đổi kiến thức và giáo dục truyền thống thường xuyên, thuận tiện.

Tổ chức các hoạt động đọc sách, giới thiệu sách, kể chuyện, tọa đàm, giao lưu, sinh hoạt câu lạc bộ và học tập suốt đời; gắn với giáo dục lịch sử, truyền thống, văn hóa, con người địa phương, phổ biến pháp luật, kỹ năng sống, kỹ năng số, bảo vệ môi trường và xây dựng nếp sống văn minh. Khuyến khích khai thác tư liệu về lịch sử, danh nhân, di tích, di sản, nghề truyền thống, văn hóa dân gian và gương người tốt, việc tốt phục vụ giáo dục, trải nghiệm và sinh hoạt cộng đồng.

Khuyến khích tổ chức hoạt động vào buổi tối, ngày nghỉ, cuối tuần; huy động nhà trường, thư viện, đoàn thể, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia bổ sung sách, tư liệu và tổ chức hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, thiết thực, tránh đầu tư dàn trải, hình thức.

8. Thi đua đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý hoạt động

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức, tuyên truyền và đánh giá hoạt động tại thiết chế văn hóa, thể thao; tăng

cường kết nối giữa chính quyền, thiết chế, các câu lạc bộ và Nhân dân thông qua các nền tảng số phù hợp.

Khuyến khích xây dựng, duy trì các kênh thông tin trực tuyến; ứng dụng công nghệ số trong quản lý hoạt động câu lạc bộ, cung cấp thông tin và tiếp nhận phản hồi của người dân; từng bước số hóa hồ sơ, tư liệu, hình ảnh, sản phẩm hoạt động và hình thành dữ liệu phục vụ theo dõi, đánh giá, báo cáo. Bảo đảm ứng dụng số thiết thực, phù hợp, dễ tiếp cận, hiệu quả và an toàn thông tin.

9. Thi đua khai thác thiết chế văn hóa, thể thao theo hướng đa chức năng, mở rộng không gian khai thác

Các xã, phường, đặc khu lựa chọn các nhà văn hóa - khu thể thao, trung tâm văn hóa - thể thao, điểm sinh hoạt cộng đồng, sân thể thao và thiết chế hiện có để khai thác theo hướng một thiết chế phục vụ nhiều nhóm đối tượng, nhiều loại hình hoạt động và nhiều khung thời gian phù hợp nhu cầu thực tế, từng bước khắc phục tình trạng cơ sở vật chất có nhưng sử dụng chưa thường xuyên, chưa hết công năng hoặc chỉ phục vụ một loại hình hoạt động.

Phát huy vai trò của cộng đồng, câu lạc bộ, đội, nhóm, tổ chức xã hội, người có chuyên môn, người có uy tín, giáo viên, huấn luyện viên, nghệ nhân và tình nguyện viên trong tổ chức hoạt động. Mô hình khai thác đa chức năng phải có người phụ trách, lịch hoạt động, nội dung, kết quả và phương án duy trì; việc huy động nguồn lực hỗ trợ phải bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch và đúng quy định.

Tùy điều kiện, tổ chức kết hợp các hoạt động đọc sách, học tập cộng đồng, sinh hoạt câu lạc bộ, văn nghệ, thể thao, vui chơi thiếu nhi, triển lãm, hội họp và các hoạt động cộng đồng khác; khuyến khích hình thành các mô hình như nhà văn hóa hoạt động cả ngày, không gian văn hóa - thể thao cuối tuần, thiết chế phục vụ công nhân, thiếu nhi hoặc cộng đồng dân cư.

Việc huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ trang thiết bị, sách, dụng cụ thể thao, tổ chức hoạt động hoặc duy trì thiết chế phải bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch và đúng quy định.

10. Thi đua huy động nguồn lực xã hội

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm và cộng đồng dân cư tham gia hỗ trợ, đồng hành trong phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; ưu tiên nguồn lực phục vụ trực tiếp nhu cầu của Nhân dân như sách, tài liệu, dụng cụ thể thao, trang thiết bị, sửa chữa hạng mục thiết yếu, tổ chức hoạt động và duy trì câu lạc bộ.

Khuyến khích xây dựng các mô hình đồng hành, hỗ trợ câu lạc bộ, sân thể thao, tủ sách cộng đồng, dụng cụ thể thao và các hoạt động văn hóa, thể thao; xác định rõ nội dung hỗ trợ, đối tượng thụ hưởng, trách nhiệm của các bên và đơn vị tiếp nhận, quản lý, sử dụng.

Các xã, phường, đặc khu chủ động rà soát nhu cầu, công khai nội dung cần hỗ trợ; tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn lực đúng quy định. Ưu tiên nhân rộng các mô hình xã hội hóa có cách làm phù hợp, chi phí hợp lý, sử dụng hiệu quả,

quản lý rõ ràng và có khả năng duy trì lâu dài.

IV. CHỈ TIÊU THI ĐUA

- 100% xã, phường, đặc khu hoàn thành rà soát hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao và xác định phương án khai thác, sử dụng.

- 100% xã, phường, đặc khu triển khai Phong trào và đăng ký ít nhất 01 mô hình.

- 100% mô hình đăng ký xác định rõ mục tiêu, nội dung, cách làm, sản phẩm, kết quả, người phụ trách, nguồn lực và thời gian thực hiện.

- 100% mô hình được triển khai, theo dõi, đánh giá kết quả.

- Đến năm 2030, phấn đấu 100% xã, phường, đặc khu có ít nhất 01 mô hình được triển khai thực tế, duy trì ổn định và có kết quả được kiểm chứng.

- Đến năm 2030, phấn đấu 90% trở lên thiết chế văn hóa cơ sở trên địa bàn xã, phường, đặc khu quản lý được hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, lồng ghép thực hiện trong chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa-xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi, kế hoạch thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, kinh phí thi đua khen thưởng của tỉnh, các chương trình, kế hoạch có liên quan và các nguồn kinh phí xã hội hóa, kinh phí hợp pháp khác.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện Phong trào.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng tiêu chí, thang điểm đánh giá chuyên môn, tổng hợp kết quả phong trào hằng năm; ban hành Hướng dẫn đăng ký, kiểm tra, đánh giá, thang điểm, rà soát hằng năm và hướng dẫn biểu mẫu đăng ký, báo cáo, hồ sơ và minh chứng.

- Theo dõi, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu triển khai mô hình; chủ trì kiểm tra thực tế, đánh giá kết quả; nghiên cứu lựa chọn mô hình tiêu biểu, xây dựng danh mục mô hình hay, cách làm hiệu quả để giới thiệu, nhân rộng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức các hoạt động học tập, trao đổi kinh nghiệm với các tỉnh, thành phố có mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quản lý, khai thác và phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; lựa chọn, vận dụng phù hợp vào điều kiện thực tế của tỉnh Khánh Hòa.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào (theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các tiêu chí thi đua, thang điểm đánh giá, bảo đảm gắn kết quả Phong trào thi đua với công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ, quy trình, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo đúng quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện lồng ghép trong chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa-xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi, kế hoạch thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, kinh phí thi đua khen thưởng của tỉnh, các chương trình, kế hoạch có liên quan theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, khai thác, theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động của các thiết chế và mô hình.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp phát huy cơ sở vật chất, thư viện, sân chơi, bãi tập của cơ sở giáo dục phù hợp quy định; kết nối hoạt động văn hóa, thể thao trường học với cộng đồng.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia; phối hợp huy động nguồn lực xã hội; khuyến khích các mô hình cộng đồng tự quản.

- Phát huy vai trò giám sát việc quản lý, khai thác, sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao và việc huy động, sử dụng nguồn lực xã hội.

7. Cụm Thi đua các xã, phường, đặc khu:

- Đưa nội dung Phong trào vào hoạt động của Cụm; phối hợp tuyên truyền, trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu mô hình hay, cách làm hiệu quả.

- Tổ chức liên hoan, giao lưu, giới thiệu các mô hình hay, cách làm hiệu quả, mô hình tiêu biểu trong Cụm; phối hợp tổ chức giao lưu, học tập kinh nghiệm với các Cụm Thi đua của các tỉnh, thành phố ngoài tỉnh, nhất là các địa phương có mô hình tiêu biểu trong quản lý, khai thác và phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; vận dụng phù hợp để nhân rộng trên địa bàn.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai Phong trào trên địa bàn; tổ chức rà soát, lựa chọn, đăng ký và triển khai ít nhất 01 mô hình phù hợp với nhu cầu thực tế của Nhân dân.

- Phân công rõ cơ quan, đơn vị, cá nhân phụ trách; bảo đảm nguồn lực, tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá và duy trì mô hình.

- Tham gia đầy đủ, thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Cụm Thi đua; chủ động giới thiệu, chia sẻ mô hình hay, cách làm hiệu quả; tham gia liên hoan, giao lưu, học tập kinh nghiệm và phối hợp triển khai, nhân rộng các mô hình phù hợp trong Cụm.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, hồ sơ, sản phẩm và minh chứng; thực hiện báo cáo, tự đánh giá hằng năm và đề xuất mô hình tiêu biểu theo hướng dẫn.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu báo cáo kết quả thực hiện hằng năm theo thời gian, biểu mẫu do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn.

- Báo cáo tập trung vào kết quả thực hiện, sản phẩm, số hoạt động, số người tham gia, mức độ sử dụng thiết chế, nguồn lực, kết quả trước và sau khi thực hiện, mức độ hài lòng của người dân và minh chứng kèm theo.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, phối hợp Sở Nội vụ đánh giá, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, sơ kết, tổng kết và khen thưởng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục VI;
- Báo và PTTH tỉnh;
- VPUB: LĐVP. P.TH;
- Lưu: VT, KGVX. ĐNĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Nguyễn Long Biên